



ĐỔI MỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỂ PHÁT HUY DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

NHẬT TÂN

Kể từ ngày 18-2-1998, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 30-CT/TW về xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở, đến nay đã tròn 8 năm. Việc ra đời của Chỉ thị này là kết quả của một quá trình khảo sát tình hình, đúc kết kinh nghiệm thực tiễn, trăn trở suy nghĩ của Đảng. Cùng với Chỉ thị này là Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế thực hiện dân chủ; Nghị quyết của Chính phủ về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, cơ quan, trường học, doanh nghiệp nhà nước... đã đi vào đời sống của nhân dân, làm bùng lên bầu không khí dân chủ sống động trong cả nước. Triển khai, thực hiện dân chủ ở cơ sở đã tạo ra động lực thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu là cơ bản, vẫn còn một số hạn chế, yếu kém. Điều đó đòi hỏi phải có sự đổi mới mạnh mẽ, toàn diện trên tất cả các mặt, trong đó có đổi mới sự lãnh đạo của Đảng để phát huy dân chủ ở cơ sở.

Mục đích đổi mới sự lãnh đạo của Đảng để phát huy dân chủ ở cơ sở

1 – Tiếp tục thực hiện nhất quán mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội, thiết lập nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nền dân chủ của đại đa số nhân dân, gắn với công bằng xã hội.

Suốt 76 năm lịch sử vẻ vang, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn kiên định mục tiêu xây

dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Ở mỗi giai đoạn cách mạng, Đảng đều có những khẩu hiệu thực hiện dân chủ phù hợp với điều kiện của đất nước.

Từ khi thống nhất đất nước, Đại hội lần thứ IV của Đảng (1976) kêu gọi xây dựng quyền làm chủ tập thể của nhân dân trên tất cả các mặt của đời sống xã hội. Đại hội lần thứ VI của Đảng (1986) đề ra đường lối đổi mới đất nước, trao quyền tự chủ cho người lao động, đặc biệt là trong kinh tế đã trao cho nhân dân quyền chủ động sản xuất, kinh doanh. Đây là một bước tiến mới, đưa dân chủ vào chiều sâu, trở thành thể chế. Trong các nhiệm kỳ Đại hội VII và VIII, Đảng chỉ rõ tầm quan trọng trong việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đề ra những nội dung xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; tiến hành cải cách nền hành chính nhà nước. Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước (1991) Đảng khẳng định: toàn bộ tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị nhằm xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân. Ngày 18-2-1998, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 30-CT/TW về xây dựng và thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở. Đại hội lần thứ IX của Đảng (2001) khẳng định rõ dân chủ vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển xã hội.

Như vậy, quá trình phấn đấu giành mục tiêu dân chủ luôn luôn nhất quán trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng là bản chất của Nhà nước, của chế độ ta.

2 – Thực hiện một bước quan trọng trong tiến trình thực thi nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta

Nội dung của dân chủ ở cơ sở là một phần của nội dung dân chủ xã hội chủ nghĩa, là bước quá độ tiến lên nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Nội dung dân chủ ở cơ sở đã được cụ thể hóa thành Quy chế Dân chủ ở cơ sở, là khâu đột phá trong toàn bộ quá trình phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đổi mới. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, không thể thiếu hoặc tách rời nội dung xây dựng dân chủ ở cơ sở, chính là bảo đảm được mục tiêu dân chủ của Đảng trong thời kỳ đổi mới. Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng để phát huy dân chủ ở cơ sở là một mắt khâu không thể thiếu trong tiến trình thực hiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

3 – Đảng tiếp tục giữ vững quyền lãnh đạo, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân

Đảng ta là một đảng cách mạng, luôn luôn kiên định với mục tiêu của cách mạng, thắng không kiêu, bại không nản. Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng luôn luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, đoàn kết và lãnh đạo nhân dân để tiến hành sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Suốt hai phần ba thế kỷ, lăn lộn trong thử thách, lãnh đạo cách mạng, Đảng đã chiếm trọn niềm tin của nhân dân và dân tộc Việt Nam, xứng đáng với vai trò lãnh đạo duy

nhất của mình. Ngày nay, trong sự nghiệp đổi mới đất nước, định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội, Đảng hoàn toàn có đủ phẩm chất, năng lực tổ chức và sự tín nhiệm của nhân dân để tiếp tục đổi mới sự lãnh đạo của mình, phát huy dân chủ ở cơ sở, thực hiện nền dân chủ trên đất nước ta.

4 – Khẳng định sự đúng hướng của việc triển khai, thực hiện dân chủ ở cơ sở; khẳng định vai trò lãnh đạo độc tôn của Đảng để xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

Thắng lợi của việc triển khai, thực hiện dân chủ ở cơ sở trong thời gian qua là lần đầu tiên dân chủ ở nước ta đã trở thành thể chế, thành quy phạm pháp luật. Người dân thực sự được làm chủ những công việc của mình. Vai trò, vị trí, mối quan hệ giữa các tổ chức, cá nhân được phân biệt rạch ròi. Đảng làm gì, Nhà nước làm gì, đoàn thể làm gì, nhân dân làm gì và cần được biết, bàn, làm, kiểm tra cái gì. Từ đó, mọi tổ chức, cá nhân có cơ sở phát huy tính chủ động, sáng tạo của mình trong công việc. Thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở đã tạo được phong trào quần chúng rộng lớn, động viên được tính tích cực hoạt động của con người, tạo nên động lực mạnh mẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở cơ sở, làm cho bộ mặt cơ sở thay đổi theo hướng văn minh, hiện đại. Những hiện tượng tiêu cực ở cơ sở giảm đi và tăng thêm những nhân tố tích cực. Đội ngũ cán bộ được sàng lọc, những cán bộ có tâm, có tầm, gắn bó với nhân dân được tôn vinh. Những phần tử thoái hóa biến chất, cơ hội, cá nhân chủ nghĩa, bị lèn án và loại bỏ. Chính quyền và các tổ chức đoàn thể được củng cố và ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Sự đúng hướng của việc triển khai thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở và những kết quả đạt được, càng chứng minh vai trò lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Trong giai đoạn cách mạng mới, Đảng cần vững tin vào vai trò lãnh đạo của mình, tiếp tục đổi mới, nâng cao vai trò lãnh đạo, phát huy dân chủ ở cơ sở, đáp ứng

những đòi hỏi dân chủ ngày càng cao của nhân dân.

5 – Giải quyết những vấn đề cấp bách đặt ra, khắc phục những yếu kém trong lãnh đạo triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở

Trước hết, Quy chế Dân chủ ở cơ sở, có không ít nội dung nhằm bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân chưa được cụ thể hóa thành quy chế. Quy chế ở các loại hình cơ sở còn chung chung, na ná giống nhau, chưa cụ thể, rõ ràng cho từng loại. Có nội dung dân chủ ở loại hình này thì phù hợp, nhưng ở loại hình khác thì không, nhưng vẫn được áp dụng như nhau. Ví dụ, nội dung công khai hóa về tài chính, mục tiêu, kế hoạch công tác ở các đơn vị vũ trang, các doanh nghiệp không thể giống như ở phường, xã hoặc các trường học do tính chất bảo mật ở mỗi nơi mỗi khác. Do đó, cần bổ sung những nội dung phù hợp cho Quy chế Dân chủ ở từng loại cơ sở.

Thứ hai, thông thường, khi trình độ học vấn càng cao thì trình độ nhận thức và ý thức chấp hành càng tốt. Nhưng, triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở không hoàn toàn như vậy. Ở khu vực nông thôn (xã) nơi có trình độ học vấn thấp thì lại làm tốt hơn ở khu vực đô thị (phường, thị trấn) nơi có trình độ học vấn cao, và phường, thị trấn lại làm tốt hơn trường học, cơ quan doanh nghiệp; nhân viên, chiến sỹ, học sinh làm tốt hơn cán bộ, thủ trưởng, giám đốc... Như vậy, vấn đề triển khai thực hiện Quy chế Dân chủ tốt hay không tốt không phải chỉ do trình độ dân trí quyết định mà còn do những yếu tố khác, trong đó có lợi ích. Nhìn chung, khi thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở, người lao động ở khu vực nông thôn được hưởng lợi ích nhiều hơn ở khu vực đô thị, và người lao động được hưởng nhiều lợi ích hơn cán bộ. Đó là chưa kể Quy chế Dân chủ còn giảm bớt những lợi ích không chính đáng của một bộ phận không nhỏ cán bộ mà lâu nay họ vẫn cho đó là "lộc". Do đó, không ít nơi,

nhân dân đón nhận Quy chế Dân chủ ở cơ sở rất hò hét, nhưng cán bộ - những người có chức, có quyền lại tỏ ra thờ ơ.

Thứ ba, trong tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên còn thiếu yếu tố cần thiết về nội dung, về cách thức, phương pháp, nên tư tưởng và hành động của họ còn chuyển biến chậm. Có nơi, cán bộ không thông, không muốn triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ, lấy lý do làm như thế sẽ chậm tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng, hoặc làm mất thời cơ khi cần phải quyết định trong thời buổi kinh tế thị trường...

Thứ tư, Đảng lãnh đạo triển khai, thực hiện dân chủ ở cơ sở thông qua hệ thống chính trị ở cơ sở, nhưng tổ chức đảng lại là thành viên của hệ thống chính trị ở cơ sở. Vì thế, Đảng phải rõ vai trò hạt nhân lãnh đạo của mình, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Đảng làm gì, chính quyền làm gì, Mặt trận làm gì, các đoàn thể làm gì, hiện nay còn có những điểm chưa rõ ràng.

Thứ năm, trong lãnh đạo, nhiều nơi chưa chủ động và chưa kịp thời tổ chức rút kinh nghiệm, chưa đề ra chế độ thưởng phạt cụ thể, nên chưa có những điều chỉnh kịp thời trong lãnh đạo, còn hiện tượng người làm tốt không được tuyên dương khen thưởng, người làm không tốt không bị phê bình và xử phạt. Do đó, trong nhân dân nảy sinh tư tưởng thờ ơ với quy chế và kẻ xấu lợi dụng quy chế để gây rối...

Nội dung đổi mới sự lãnh đạo của Đảng để phát huy dân chủ ở cơ sở

Thực tế thời gian qua, đặc biệt trong dịp tổng kết 5 năm và 6 năm triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở, Đảng, Nhà nước đã có nhiều đợt tổng kết, đánh giá việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và đề ra những biện pháp có tính khả thi cao cho việc tiếp tục phát huy dân chủ ở cơ sở, trong đó có vấn đề đổi mới sự lãnh đạo của Đảng. Từ góc độ nghiên cứu của mình tôi xin đưa ra hai nhóm nội dung cần phải đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong thời gian tới:

1 – Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm bổ sung, tạo lập những điều kiện để triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở

Trước tiên, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng nội dung Quy chế Dân chủ ở cơ sở cho phù hợp với từng loại hình cơ sở. Trên nền chung mở rộng quyền dân chủ, Đảng lãnh đạo nhân dân phát huy quyền làm chủ để xây dựng Quy chế Dân chủ ở cơ sở mình. Đảng chỉ đạo các cơ sở rà soát lại toàn bộ hệ thống Quy chế Dân chủ ở cơ sở đã ban hành, bổ sung những nội dung cần thiết. Trước mắt, bổ sung những nội dung nhằm khuyến khích những cán bộ lãnh đạo để họ tự giác tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở; bổ sung những điều kiện để các doanh nghiệp, các đơn vị lực lượng vũ trang thực hiện Quy chế Dân chủ mà không sợ lộ bí mật, làm ảnh hưởng tới mục tiêu kinh tế và quốc phòng, an ninh.

Thứ hai, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng trong việc hoàn thiện thiết chế dân chủ ở cơ sở, Thiết chế dân chủ ở cơ sở là những quy định mang tính pháp lý do Nhà nước quy định, có tính bắt buộc đối với mọi người, mọi tổ chức; là khung pháp lý nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Có thiết chế dân chủ đúng đắn, mới có thể tập hợp được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở.

Thứ ba, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thực tế cho thấy, ở đâu cán bộ, đảng viên có tinh thần trách nhiệm cao, có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt thì ở đó việc triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ có kết quả tốt. Cán bộ, đảng viên là người trực tiếp tổ chức nhân dân triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ. Nếu họ không có tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, tất sẽ làm qua loa đại khái. Nếu họ kém về năng lực, tất không thể tổ chức được quần chúng thực hiện tốt những nội dung của dân chủ ở cơ sở. Nếu họ kém

đạo đức, tất sẽ lợi dụng Quy chế Dân chủ để quậy phá.

Thứ tư, đổi mới sự lãnh đạo để nâng cao mặt bằng dân trí, tạo dựng nề nếp dân chủ ở cơ sở. Dân chủ luôn đồng hành với dân trí và dân sinh. Muốn mở rộng dân chủ phải nâng cao dân trí, dân sinh. Trình độ dân trí, dân sinh và năng lực thực hành dân chủ của người dân càng được nâng lên thì mức độ người dân tham gia quản lý xã hội, tham gia vào đời sống chính trị của đất nước càng được mở rộng. Tri thức thấp, người dân sẽ không bảo vệ được quyền lợi của mình, sẽ hành động tự phát, mất phương hướng trong đời sống chính trị. Tri thức thấp sẽ dẫn đến văn hóa chính trị, văn hóa dân chủ thấp, người dân dễ bị quá khích, hành động vô chính phủ.

Thứ năm, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng để tăng cường cơ sở vật chất cho triển khai, thực hiện dân chủ ở cơ sở. Việc triển khai, xây dựng, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở phụ thuộc vào những cơ sở vật chất thiết yếu như in ấn tài liệu, sách báo, phát thanh, truyền hình, nhà văn hóa, địa điểm họp dân, lương bổng, phụ cấp cho cán bộ... Tất cả những điều đó phải được nhìn nhận một cách thực tế, không thể hô hào suông.

2 – Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng cho phù hợp với tình hình thực tế

Thứ nhất, nâng cao vai trò hạt nhân lãnh đạo, gương mẫu của Đảng trong quá trình triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở. Các đảng viên, tổ chức đảng cần làm gương trong triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở. Quy chế Dân chủ ở cơ sở trước tiên phải được triển khai, thực hiện tốt từ trong các tổ chức đảng. Các tổ chức đảng lấy việc triển khai, thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở làm tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở đảng và đảng viên theo định kỳ hàng năm.

Đảng lãnh đạo triển khai thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở thông qua hệ thống chính trị

ở cơ sở. Đảng không làm thay các thành viên của hệ thống chính trị, nhưng cần phân công nhiệm vụ cụ thể cho sát hợp với từng chức năng của thành viên và thường xuyên giám sát, đôn đốc.

Thứ hai, lồng ghép việc thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện các cuộc vận động lớn của Đảng như: Cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng; toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xóa đói giảm nghèo; phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững an ninh - quốc phòng... Lồng ghép việc thực hiện các nội dung của Quy chế Dân chủ với việc cải cách hành chính, củng cố hệ thống chính trị và thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở cơ sở.

Thứ ba, triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở đồng bộ trên các loại hình cơ sở. Có như vậy mới phát huy được tính tích cực của nó. Bởi, các loại hình cơ sở có quan hệ biện chứng với nhau. Vừa qua ở một số nơi, việc triển khai Quy chế Dân chủ ở các loại hình cơ quan, doanh nghiệp, trường học không được chú ý đúng mức, nên chẳng những trực tiếp hạn chế kết quả ở đó mà còn ảnh hưởng xấu đến kết quả triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Thứ tư, tìm ra những nội dung, phương pháp tuyên truyền việc triển khai, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở có hiệu quả. Tuyên truyền dưới nhiều hình thức; kết hợp tuyên truyền nội dung Quy chế Dân chủ ở cơ sở với tuyên truyền nội dung những nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của cơ sở.

Thứ năm, nâng cao vai trò giám sát thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Tổ chức kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề, kịp thời khen thưởng, biểu dương những cá nhân, tổ chức thực hiện tốt, đồng thời xử phạt nghiêm minh những cá nhân, tổ chức thực hiện không tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở. □

BÁC PHẠM VĂN ĐỒNG...

(Xem tiếp trang 17)

(ngày 1-3 hàng năm), toàn Đảng bộ sẽ thực hiện kết nạp một lớp đảng viên mới mang tên Phạm Văn Đồng; đồng thời từ nhiều năm qua đã liên tục phát động phong trào toàn đảng, toàn dân trong tỉnh học tập, noi gương tinh thần của Bác, nhất là đạo đức, phẩm chất "cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư", tác phong làm việc giản dị, gần gũi của Bác, lắng nghe ý kiến nhân dân, quan tâm đến nhân dân... Nhờ vậy, đến nay Đảng bộ Quảng Ngãi tiếp tục giữ vững là một Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, vai trò lãnh đạo của Đảng đối với nhân dân trong tỉnh ngày càng được củng cố và nâng cao.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII vừa tiến hành cuối tháng 12-2005 đặt mục tiêu phấn đấu đưa Quảng Ngãi ra khỏi tình trạng kém phát triển, trở thành tỉnh có trình độ phát triển đạt mức trung bình của cả nước. Thực hiện mục tiêu đó, Đảng bộ đã đặt nhiệm vụ cho thời kỳ 2006 - 2010 với mức tăng trưởng GDP từ 17% - 18%/năm, GDP bình quân đầu người năm 2010 đạt 950 - 1.000 USD.

Năm tháng sẽ trôi qua nhưng tên tuổi và sự nghiệp của Bác Phạm Văn Đồng vẫn sống mãi trong lòng cán bộ, đảng viên và nhân dân Quảng Ngãi. Để xứng đáng với truyền thống của quê hương, của các thế hệ cha anh, của các anh hùng - liệt sỹ, danh nhân cách mạng của quê hương, trong đó có công lao to lớn của Bác Phạm Văn Đồng, Đảng bộ và nhân dân Quảng Ngãi quyết tâm noi gương Bác Đồng, đoàn kết một lòng, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng Quảng Ngãi ngày càng giàu đẹp hơn, góp sức cùng cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh". □